

Đông-Pháp-Thời-Báo

ABONNEMENTS
Indochine Union postale
Un an. 8.000 Un an. 10.000
Six mois 5.000 Six mois 6.000
Annuaire Légal
050 la ligne de 6 points sur justification de 9 cécros quelle que soit la page.
Annuaire Commerciales
On traite à forfait

NĂM THỨ NHƯT SỐ 33
NGÀY THỨ SÁU
27 JUILLET 1923
TỔNG-LÝ KIỂM CHỨ-BÚT:
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

LE COURRIER INDOCHINOIS
報時法東
MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN
NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
Nº 1207
BÁO QUÂN
61, đường Mac-Mahon, 51
SAIGON
Dây thép nối (Téléphone)
SỐ: 324

GIÁ BÁN
Đông-Pháp Ngoại-Quốc
Một năm. 8.000 Một năm. 10.000
Năm năm 40.000 Sáu tháng 6.000
Mua báo phải trả tiền trước
Thư và Mandat đã gởi cho:
M. Nguyễn-Kim-Đình.
Táo báo về việc bán báo hay là
liệt từ xin thương nghị trước.

PHỔ-THÔNG TÂN-HỌC

Dân nước Trung-Hoa là một dân-tộc mê-mẩn Không-giáo, ai nho-văn đã mấy ngàn năm: đã vậy mà có lãnh tụ cao tự cường, đầu nước nào mạnh, đầu dân nào khôn, mà nếu nước ấy không phải là nước của mình thì cho là nước giã-man, nếu dân ấy không phải là dân của mình thì cho là mọi-rợ, nếu môn học-thuật nào không phải là học-thuật của mình thì cho là hủ-bại.

Đến chừng Khương-hữu-Vi du-lịch Âu-châu và nhiều vị trí-thức khác nữa tiếp mà du-lịch khắp trong hoàn-cầu, quang-sát tất nghệ, trí-thức cùng học-thuật của dân ngoại-quốc, rồi mới biết nước của mình chẳng phải là văn-minh hơn ngoại-quốc, người của mình chẳng phải là khôn khéo hơn người ngoại-quốc, học-thuật của mình chẳng phải là hay hơn học-thuật của người.

Chứng biết rõ sự hay của người, chỗ dở của mình rồi liền có động khuyến-khích học thanh-niên phải xuất-dương đông sang qua Âu-châu Mỹ-quốc mà học. Trong khoảng 25 năm sau đây, người thanh-niên Trung-Hoa sang qua ngoại-quốc mà học. Kể đến số ngàn, mà từ ngày Âu-châu chiến-bại đến nay, phần nhiều lại sang qua Đại-Pháp mà học mỗi năm kể đến năm ba trăm người.

Nước Trung-Hoa quyết bỏ học-thuật cũ mà rước lấy học-thuật mới nên người nhỏ tuổi thì đi học, còn người lớn tuổi ở nhà thì suy-cứu phương-châm quyết lợi-dụng tài-tân học của học-thanh-niên để phổ-hóa cho người đồng-chương, mới hiệp nhau mà lập tại Thượng-hải một ấn-quản rất to, chuyên lo dịch thuật các sách của ngoại-quốc. Những người du-học thành-tái rồi về trở về quê-thị ấn-quản rước mà dùng để dịch những sách bác-vật hóa-học, địa-dư, triết-lý, toán-pháp, tiểu-thuyết v. v. rồi in mà bán lại cho người trong nước xem. Nhờ có tờ-chức như vậy nên học-thanh-niên tân-học mới có thể giúp-ích cho nước nhà được, và ngày nay nước Tàu mới có đủ sách học-thuật Âu-châu.

Thăng Thưởng

Viên chức Ngoại-quốc
Chức Thông-phân hạng nhì:
Trần-Kiến.
Chức Thông-phân hạng ba:
Vương-Quan.
Chức Thư-ký thiết-thọ hạng nhì:
A-Ba.
Chức Thư-ký thiết-thọ hạng ba:
Trần-Minh.
Sở khám-xét:
Chức Contrôleur hạng nhất:
Lê-van-Thon.
Chức Contrôleur hạng nhì:
Lâm-vân-Thám.
Chức Contrôleur hậu-bộ:
Vũ-vân-Huê.

Người Annam buổi này chẳng khác nào người Tàu, chúng ta ta cũng cần phải có người tân-học cho đồng, mà lại cũng cần phải dịch các sách tân-học ra quốc-văn để phổ-thông mới tân-học cho dân trong nước. Hiện nay học-tân-học của ta tuy người học-hoàn-toàn không được nhiều, nhưng mà số người học có đủ sức mà dịch sách học-thuật của Pháp-quốc để giúp phổ-hóa đồng-bang coi cũng đã hơn rồi, ngặt vì chủ-hướng của dân ta không giống với chủ-hướng của người Tàu; chúng ta có tân-học thì quyết nhẩy cho được vào vòng quan-trưởng dạng lấy chút thình-danh, còn người nào không có thể làm quan thì lại sợ người ta chê mình học dở, nên lập riêng ra một cái địa-vị phi-thường rồi ngồi mà nói động cao-kỷ, động cho người biết mình là người có tân-học, bởi vậy cho nên người làm quan đã không giúp ích cho đồng-bang, mà người không làm quan cũng không giúp ích chút nào hết.

Thiết tưởng có một ít người chẳng màng danh-giá, chẳng tiếc công-lao, muốn dùng tân-học của mình mà dịch-thuật những sách hay của Đại-Pháp để truyền bá cho đồng-bang, song dóm lại trong xứ chưa có một nhà in nào chịu giúp sức mà ấn-hành những sách ý-tử hay mà câu văn buồn như vậy, nên lần hồi rồi ngã lòng thối chí, cũng không giúp ích cho ai được.

Ấy vậy học-tân-học trong nước ta, nếu thiết có lòng muốn làm lợi-ích cho chường-tộc, thì xin đừng có để ý đến cái hư danh nữa, mỗi người tùy môn học-thuật của mình mà dịch những sách học của Pháp-quốc ra quốc-văn giúp cho đồng-bang. Còn người có tư-bồn nếu muốn liên lạc của mình mà có ích cho đời, thì cũng nên hiệp nhau mà lập ấn-quản để in những sách của học-tân-học dịch ra đó, kể giúp công, người giúp của chẳng kể hư-danh, chẳng màng tu-lợi, có vậy thì mới tân-học mới mau phổ-thông, đồng-bang mới mau tân-hóa.

Đ. P. T. B.

VĂN UYÊN

Kính tặng ông Hội đồng Lê-minh-Chung mới lên chức huyện-hâm (Baria)
Một phen mưa móc đọng đôi-dào,
Tri-huyền hăm thăng, phi ước-ao.
Mặt mặt diễm-tò màu phấn nước,
Đầy sân tha-thuật sắc hoa đào.
Trăm-anh được thể, đại-cân thể,
Thình-giá càng cao, tước-phẩm cao.
Năm vận thỏ-sơ dung kính tặng,
Còn nhiều phước-thọ vẫn về sau.
Thuần-Đức.
ĐƯA CHÁU ĐI TÂY
I
Hiệp tang đầu lạ bực mây râu,
Gượng gao mua vui chợ chắt sầu.

Liễu đứng nam-nhì nhà bốn biển,
Tang-bồng chỉ có phải lo âu.
II
Lo âu cho vẹn đạo làm người,
Đừng học như ai dễ trợn cười;
Nước vẫn có nguồn, cây có cội,
Vườn Nam-Việt sẵn trái bóng tươi.
III
Trái bóng tươi tốt dễ chớ khi,
Áo gấm hồi hương sẽ gặp thì;
Sợ nước ơn nhà tựa chữ dạ,
Non sông chẳng hổ phận tu-mi.
Ngưu-giang, Phú-tuấn-Năng.

CƯỜNG-ĐÀM TIẾNG ANNAM

Tiếng Annam nghèo. Người ta có ba bốn tiếng mà chỉ một nghĩa, như tiếng Langsa, có một việc đi, mà kêu bằng: aller, partir, marcher. Còn Annam ta có nhiều vật lại dùng có một tiếng chung mà kêu. Nhưng nghĩ cũng lạ, dân ta ở ba Kỳ có nhiều tiếng nói khác nhau. Vậy nếu ta biết cho hết mấy tiếng nói khác nhau đó rồi ta dùng chung với nhau, như cái hình, nói cái ảnh, hoặc cái bóng cũng được, thì có lẽ tiếng của ta cũng trở nên giàu được.

Nay tôi lấy một tiếng trắng mà làm ví dụ. Ai còn biết tiếng nào nữa thì thêm vào cho tôi.

Trắng là một nguyệt. Nổi bóng có khi dùng hai chữ trắng-hoa. Vô số thú thấy màu con hình như rằng màu trắng, nghe họ kêu là con trắng. Lại còn người Bắc có khi viết chữ trắng, để mà chỉ cái chàng (cái mền). Có phải một tiếng trắng mà ba bốn nghĩa khác nhau ra không?

Tôi lại còn nhớ tới một nghĩa nữa, mà cái nghĩa này ít khi dùng trong sách học trong nhật-trình, chắc là nhà văn-sĩ Annam hay tin dị-donan, sự gì kết thì mới nói tới, cái nào hay thì đẹp một bên. Như vậy thì biết-hại cho những người ngoại-quốc mà muốn học tiếng Annam, có nhiều tiếng không thấy trong sách, học nhật-trình cũng không có, đành phải ra chợ, xó rợ nơi hàng lều hàng cá, hay thơ-thần trong chốn thôn-quê, mới học tiếng Annam rành được.

Cái trắng để mà giữ người có tội, ngoài Bắc kêu là cái cùm, đời nào thấy

có ai lấy nó làm để mà đặc phủ gì đâu. Nên tôi phải cắt nghĩa ra đây, để cho mấy người ngoại-quốc biết, chứ Annam ai cũng đã biết thừa đi rồi.

Vật ấy làm rất giêng-tiền, lấy hai tấm vàng dày và rộng, đầu lại với nhau, khoét năm bảy lỗ. Dùng hai tấm vàng lên, hai đầu làm hai cái chốt. Khi nào muốn giữ kẻ có tội, thì hơ 2 tấm ra, dút chơn vào, đóng hai tấm khít lại, tự nhiên không rút chơn ra được, hai đầu chốt xavoi tay không lơi, kẻ bị đóng tròng đầu có tội gì cũng không tháo ra được. Tội nặng thì đóng hết hai chơn, tội nhẹ thì một chơn cũng đủ. Trừ ra có kẻ dùng-lụa, hoặc giấm, chớ không thì đánh ngời đó tới già. Có khi thiếu trắng bằng vàng, phải dùng trắng dầy, dùng một sợi dây mà trói chơn lại, nhưng trắng dầy không tiện bằng. Các nước bên phương Tây, không nghe nói nước nào có cái tròng. Ta có nó từ đời nào không biết, kể từ nhà-nước Langsa qua cai trị Annam đến nay, vì thấy dùng nó tiện lắm, nên làm nó nơi nhà-công cũng thấy nó, thậm chí đến chốn thị-thành, các khám đường và những phòng nhất tội nơi có bắt cũng làm một vài cái để mà dùng. Tại làm sao mà gọi rằng cái tròng? Nhờ lại lúc nhỏ đi học, còn cầm hang ba, ông thầy tôi là Dải-dam có dạy rằng: Kêu bằng cái tròng là lại những từ để dút chơn tội nhơn vào đó, hình tròn như một tròng đêm rằm. Phải cũng không phải, tôi không dám chắc. Ai có muốn cái là không phải, thì nói với thầy tôi, nhưng mà nay thầy tôi mắc đi mua muối.

Cường-sĩ THIẾT-LANG

PHẢI Ở THEO DÒI

Như muốn đưa chen đường hoạn thì phải chuyên khoa chánh-trị, khoa lý-luật cho thiết thông, thì đồ cho cao làm chức mới lớn; làm chức thiết lớn thì lương bổng mới đáng nhiều, lương bổng đáng nhiều mới ra người phú-quí. Muốn buôn bán thì học khoa thương-mại, sổ sách rành mà bút toán cũng lâu thông. Nói rúc một lời là muốn học khoa nào nhà-nước cũng có mà dạy. Xứ Nam-kỳ này nhà-nước là chũ, còn cả nước Đại-Nam ta thì nhà-nước là thầy, làm thầy thì muốn học-trò cho mau giỏi mau nên, có ai làm thầy mà lại dễ cho học-trò không đặc đạo bao giờ. Sự dạy dỗ và sự mở mang của nhà-nước là hay lắm, cái chánh-sách cái phương-châm là tiện nhiều, mà dân-tộc ta còn chậm trễ sự khai-hoá dầy là bởi có hai duyên cớ. Một là: dân tộc ta trước chưa quen mũi rỏ nét, nên không ai dốt lòng mang niép theo thầy. Nhà-nước có ép thì học lỗi-thời cho có chừng, hoặc nướn con nhà nghèo nhà-cực học thế, bởi có ý mà tri-trẻ trót vài mươi năm. Đến khi dân-tộc ta biết rõ nhà-nước là một nước cực diễm văn-minh, học giỏi tài cao nhơn dầy dức rộng, thì chúng ta mới hết lòng yêu mến nhà-nước, mới đua nhau mà theo học cho nên danh. Chứng ấy lại đóng quá, nhà-nước Âu toan sao kịp. Hai là: từ nhà-nước lãnh khai-hoá nước ta đến nay mới sáu mươi một năm chẵn, mà bên chánh-quốc lại bị quân Đức-tặc khuấy rối hai lần, một lần trước là năm 1870 tới 1871, nó thắng, lần sau là năm 1914 đến năm 1918 nó thua. Dầu cho sức mạnh tài cao, mà chịu nổi mãnh-tặc hai lần cũng mệt. Vì hai cớ ấy mà trở ngại sự khai-hoá nước ta.

Tôi nói từ bài trước cho đến bài này, dường như đồng-dải quanh lộn,

vậy bây giờ tôi lộn đề lại cho ăn chịu với dãi bài: sự phải ở theo dõi là sự thường, mà có nhiều người ít học cũng không biết việc đời đời đời thế nào mà ở theo cho đáng. Cõi lại trong làng trong xóm, trong nước non xứ sở của ta, ai mà biết ở theo dõi, thì giữ-sang no-ấm sung-sướng hiển-vinh; người nào không biết ở theo dõi, thì dốt-nát nghèo-hèn, què-mà tới-lối. Ở theo dõi thì phải chịu cực chịu khổ tìm phương kiếm thế làm ăn cho no ấm vợ con, phải học hành chữ-ngữ nghề-nghề ẹp chỉ chỉ, hầu thủ-lợi hằng ngày nuôi sống. Phải biết bổn-phận làm dân của nước, giữ mình cho trong sạch mà bảo thủ nhơn quyền. Phải biết vưng luật nước, giữ phép công, đừng bảo lộn danh giá. Phải biết mình là người trong xã-hội, thì mình là xã-hội, xã-hội là mình, mình phải làm sao cho xã-hội đáng nhờ, giữ tí như chuyện văn công, rồi mình mới đáng nhờ xã-hội lại.

Thời-dại này ai cũng gọi là kim tiền thế-giới, lòng người đều nó nức trên đường phú-quí công-danh, mà mình chẳng ở theo dõi, để cho ra thân dốt-nát hư-hèn, dẫu có đạo-dức đi nữa, mà cần với sự hư hèn dốt nát cho đáng hay sao? mà để đến nỗi hư-hèn dốt-nát thì đạo-dức gì đâu có? Đạo-dức để làm cái cốt yếu nơi gia-dinh dạy con cháu sữ anh em, còn muốn đem đạo-dức mà đối với đồng-nhơn thì phải có học-thuật phải có danh-vọng thì người ta mới nể phục.

Miền là giữ lương-tâm cho vững, đừng làm dữ hại chúng mà lợi mình, chớ như việc sanh-nhai nghề mỹ-thuật phải ham-lợi phải đua chen, phải lấn-lóc với đời, phải ở theo dõi dẫu đời mới đáng.

Ngươn-Tiến

Nam-kỳ Khuyến-học hội

Tối thứ tư 18 Juillet 1923, bàn trị sự hội Khuyến-học có nhóm mà bàn tính việc của hội. Đứng 8 giờ rưỡi thì mở hội, có đủ mặt hội-viên, duy thiếu có một mình ông Lương-v-Mỹ mà thôi.

Hội phê chuẩn tờ kết-nhận lời bán nghĩ trong kỳ nhóm trước; xem xét số thảo xuất; tạ ơn ông Phạm-công-Bình vì cuộc hát cải-lương đêm 7 Juillet ông có chia cho hội được 1058; định từ-chức cuộc lễ dâng phật bằng tác-nghiệp cho học-sanh lớp học đương mãi bút toán. Các việc ấy định xong rồi, hội mới bàn đến sự tổ-chức diễn-thuyết. Hội-viên ông thì xin lập thể-lệ cho rành-rẽ định làm cho hội diễn-thuyết thêm nghiêm-nghị, ông thì nhắc mua bán mua chuồn, ông thì xin định phân sự cho mấy hội-viên có về cuộc diễn-thuyết. Hội giao cho ông Nguyễn-vân-Tám đặt thể-lệ về cuộc diễn-thuyết, còn ông Trần-quang-Nghiêm thì lãnh mua bán ghế cho người diễn-thuyết ngồi và mua chuồn cho hội sự dụng.

Sau rồi hết ông Trần-quang-Nghiêm mới nhắc rằng trong kỳ nhóm trước hội có tổ ý muốn dạy quốc-văn và có giao cho ông Hồ-vân-Trung khảo-cử coi bây giờ phải dùng phương-pháp nào mà dạy cho tiện. Ông Nghiêm xin ông Trung tổ cho hội biết thì ông khảo-cử vấn-đề ấy đã xong rồi hay chưa. Ông Trung nói rằng hội giao phần việc ấy là một phần việc nặng nề mà lại khó làm, song vì ông muốn giúp ích cho hội nên ông không dám từ. Trong một tháng nay ông có suy cứu trường-lân rồi nên ông xin hội để cho ông tổ hết ý của ông về sự ấy cho hội xét tại. Trước hết ông tổ rằng ý hội muốn dạy quốc-văn dầy là dạy những người có học-thức sẵn rồi, song chưa quen viết văn Annam nên viết không xuôi cùn, hoặc dùng chữ không đúng nghĩa, chớ không phải

là dạy nói tiếng Annam, bởi vì người Annam ai cũng biết nói tiếng Annam mà dẫu có nói sai đi nữa thì chắc là hội cũng không có thể mà dạy cho mọi người nói tiếng được.

Mà dạy quốc-văn bây giờ phải dạy cách nào? Ông Trung nói theo ý ông thì bây giờ hội có dạy thì phải chuyên dạy cách thức làm văn mà thôi, chớ không nên tinh dạy dạng chữ tri thêm cho người học, bởi vì ai muốn mở trí thì phải đến nhà trường mà học địa-dư, sử-ký, bác-vật, hóa-học chớ hội không có sức mà lo đến sự ấy cho được.

Mà dạy cách thức làm văn thì phải chia ra làm 3 lớp, mỗi lớp có một thầy riêng. Lớp thứ nhất thì chuyên dạy cách viết văn xuôi (prose). Thầy dạy lớp này phải dạy cách phân câu cho nhơn lối, và khảo-cử mà đặt luật mẹo cho văn Annam. Lớp thứ nhì thì dạy cách viết văn cổ văn (poésie).

Thầy dạy lớp này phải dạy cách thức làm các điện văn Annam như thi, phú, ca-trù v. v. lại cũng nên nhơn đó mà lục ra rồi giải nghĩa những tiếng văn văn-sĩ thường dùng. Còn lớp thứ ba thì chuyên dạy chữ Tàu. Thầy dạy lớp này nên dạy bộ « quốc-văn giáo-khoa » của Tàu mà dạy dạng cho học-trò hiểu nghĩa chữ Tàu, như là chữ mới, ngũ viết văn Annam như phải dùng một hai chữ Tàu thì dùng cho đúng nghĩa.

Ông Hồ-vân-Trung nói tiếp rằng ông suy nghĩ đã xong rồi, chẳng thấy phương-pháp nào khác nữa. Hội-viên đều cho nhơn duy có cách thế ông Trung mới bày giải đó là tiện hơn hết, nên đồng quyết thì-hành. Ông Nghiêm hỏi bây giờ làm thế nào mà kiểm thấy. Ông Trung nói phải có 3 thầy mới được, một thầy dạy văn xuôi, một thầy dạy văn cổ văn, và một thầy dạy chữ Tàu, mà thầy dạy chữ Tàu phải biết chữ Tây mới tiện, còn như không biết chữ Tây thì

LỜI RAO CẦN KIỆP

Kính cáo cùng chư-vị khanh-quan xin dề ý giúp: về sự trả tiền nhật-trình hay là tiền dâng Lối-Rao cho bốn-báo nhơn ít chẳng hạn, thì phải nói cho đồng con dấu hiệu của bốn-báo và ký tên Nguyễn-kim-Đình ở dưới, bằng không phải vậy thì chư khanh-quyết chớ khá giao số bạc, vì sau rồi bốn-báo không nhĩn nhận.

Cần-cáo
NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

CÁCH NGÔN TÔNG TẬP

Ở các nước đời nay, sau việc tôn giáo việc chuyên-cần học-tập khoa văn-chương là cái « khối-vàng » thứ nhất của công-chúng, cái mùi thơm của bon thiếu-niên, lợi khí của kẻ can-dảm.

Với ngôn-ngữ và ngòi bút mà người ta dủ sức dăng làm đều hay lẽ phải, ích-lợi cho nhơn-quần xã-hội.

Nguyễn-tấn-Trinh dịch.

Chức Planton-Chef hạng nhĩ:
Hà-vân-Túc, Planton-Chef hạng ba (Hội-ngũ-tư).
Chức Planton-Chef hạng ba:
Nguyễn-vân-Sách, (Cadastre).
Chức Planton-Principal hạng nhĩ:
Nguyễn-vân-Hồ, (Immigration); Nguyễn-vân-Thơ đit Chính, (2e bureau); Dương-vân-Ngoc, (Cabinet).
Chức Planton-Principal hạng ba:
Nguyễn-vân-Ký, (Cabinet).
Chức Planton hạng nhĩ:
Nguyễn-minh-Giỏi, (kho-sách).
Chức Planton hạng ba:
Nguyễn-vân-Hòa, (1e bureau); Lê-vân-Lưu, (1er bureau); Lê-vân-Mai đit Duyệt, (Cadastre).
Nguyễn-vân-Phi, (Cadastre); Phạm-vân-Thiệt, (Dépôt Médicaments).
Viên-chức Bôn-quốc
Chức Thông-phân hạng nhĩ:
Trần-vân-Tương.
Chức Thư-ký thiết-thọ hạng nhĩ:
Bùi-vân-Ely.
Chức Thư-ký hậu-bộ hạng ba:
Nguyễn-vân-Quí.
Chức Thư-ký học-tập:
Tạ-cần-Hương.

TAN TAN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Việnot số 40 ngay chợ Saigon mới.

HUYNH-VĂN-NHUNG, kế-nghiep.

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kim thời, làm đủ màu mà lại khéo, lại có làm ở ăn trâu có chừng bằng đồng xi ni-kên (Nickel), qui-khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre-Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUYNH-VĂN-NHUNG, cần-bạch.

HOTEL D'ANNAM

NAM-VIỆT KHÁCH-LÀU

N° 72 & 80, BOULEVARD CHARRIER, -10, QUAI LE MYRE DE VILERS

Đường Kinh-lập, đường Carabelli và đường mế-sông

Le Myre de Vilers, SAIGON

HUYNH-HUỆ-KY, Chủ-tiệm

Kính-cùng Qui-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngũ-hiệu là **HOTEL D'ANNAM (Nam-Việt Khách-Lầu)** phòng-rộng mát và sạch sẽ lắm, cũng có phòng ở từng dưới đất được cận-tiền Qui-khách, xin Qui-khách thử đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thông-lâm.

Lại tôi mới mở thêm một giải-phòng ngành rất mát mẻ tại đường mế-sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10 Saigon

HUYNH-HUỆ-KY, Cần-khẩn.

Sté anonyme Trung-Huê, Manufacture Cochinchinoise

de Tabacs, Cigares et Cigarettes

Quai de Belgique, n° 217 & 224, Saigon

(Nam-ký Trung-Huê yên-thảo-hữu-hạng Công-ty)



煙香味星

煙香味竹

煙香味星

Thuốc điều-hiệu CON Ó mỗi gói 20 điếu.

Thứ thuốc này văn-lớn và diệp-ungon dưng, mỗi điếu hút-dặng lâu hơn các thứ thuốc khác

Chư-quan muốn ngửi xem mỹ-nhơn ảnh-cảnh là năm sang danh-con-lam vậy nhâm-diệp-may xin chờ hồ-quả rất-đông.

Nguyên vì bản Công-ty chẳng tiếc số-tiền trong phí-trước-thy chớ-bên-bên Thương-hải sang qua về tương-mỹ-nhơn và trăn-tron-thy, mỗi-lần-đi có định-nguyệt-phần-niên-hiệu-lịch-tàu-vành-tay, với-hình-tay-sẽ-ra-một-những nhưng-mà không-phải-bán, bản Công-ty định-sách-tại-cho-chư-quan-mà-thấy.

Ái-có-dù 20 cái bao thuốc Ngôi-sao thì dể-dùng 1 lần-sơn-thủy và-lịch.

Ái-có-dù 20 cái bao thuốc Con-ó thì dể-dùng 1 lần-hình và-lịch hoặc-mỹ-nhơn hoặc-sơn-thủy.

Như-ai-có-ba-thứ-dù 30 cái cũng-dể-dùng 1 lần-hình và-lịch hoặc-mỹ-nhơn hoặc-sơn-thủy.

CHỖ ĐỒI HÌNH VÀ LỊCH :

Cholon. — Lương-phước-Sanh, Rue des Marins, n° 223.

Cholon. — Chân-ký-Lan, Rue Cándot, n° 66.

Vậy-ai-có-bao thuốc không-mà-nhân-hiệu-của-bản-này-tại-mau-dem-đến mà-hàng-dã-dối-trên-dây-mà-dối-thi-dặng-liền-chẳng-sai.

XIN CHIẾU CỔ

Đời thanh-trí thái-bình, thì con người-sanh-sang-ra-càng-dông-dào hơn-khi-trước-bội-phần, bởi-vậy-tôi-dóm-thấy-một-khi-Saigon-có-bầy-chơi-lẻ, hoặc-là-cuộc-chơi-u.v. thì-tôi-nghĩ-cho-qui-khách-ở-lục-châu-lên-Saigon-chơi, mà-chẳng-dù-khách-sang-nghĩ-người-làm-sự-vui-thành-ra-buồn. Bởi-vậy-chúng-tôi-mới-lập-ra-một-Tiệm-nghĩ-hiệu **NAM-TRUNG-KHÁCH-SAN** tại đường Némis N° 101-103 gần-bên-giờ-Tiền-cầm-đỏ-Saigon. Phòng-ở-từ-phần-thêm-một-dương-di-rộng-rất-mát-mẻ-từ-bê-và-gần-tỉnh, lại-gần-các-mũi-dương-xe-lửa-Cholon, đường-giữa, đường-mê-sông, và-xe-Biên-hóa, xe-Mỹ-tho, rất-tiện-cho-qui-khách-khi-lên-xuống.

Cái-xin-qui-khách-tương-tình-dông-bang-giúp-cho-chúng-tôi-bên-vững, thì-on-ý-gi-tac-hàng-ngày.

Quản-Lý:
HIỆP et THẮNG.

PHÒNG THƯƠNG HANG TIỀN NGHỆ

HIỆU LÂM-QUANG-SI

N° 92, Boulevard Bonnard

Ngang nhà-tiểu-thị (chợ mới) Saigon

LÂM-NGỌC-THẠCH

Trên-lầu N° 58, Rue d'Adran

Ngang tòa-Tân-Diêu (chợ cũ) Saigon

Kính-cùng-qui-Ông, qui-Dà, qui-Thầy và-qui-Cô-đang-rủ: Nguyên-chúng-tôi-làm-người-trông-rang-và-lịch-rang-bằng-có-lưu-tam-nam-dz, nên-sự-lý-càng-chắc-chắn-và-không-là-của-chúng-tôi-làm-chúng-khách-chi-người-Lam-pu, trong-một-đều-nên-lưu-tam-là-nghệ-chúng-còn-lại-y-riêng-của-người-từ-vợ-mua-thời.

LÂM-QUANG-SI

Kính-cô-á

MUỐN-BÁN

1 cái xe-hơi hiệu Zenith còn-tốt-tất-chỗ-ngồi, 10 H. P. m-y-móc-còn-tình-bảo, đèn-diện-khi và đèn-dá, áo-nệm-mới và đồ-phụ-tùng-dã.

Vì-dư-dùng-nên-bán, ai-muốn-mua-xin-do-nơi-bồn-quán.

DU'ONG-DIEN

Marchand de Meubles

Rue Calinal 109-111-113

SAIGON

Tiệm tôi có bán giường-dồng-chơn-vuôn, đồ-móc-nón-bằng-dồng ở-bên-Huê-ký-mới-lại.

Giường-dồng, sắt, cây, theo-kiểu-kim-thời.

Bàn-ghe, tủ-kiến, dĩa-cà-thạch và các-thứ-ghe-hiệu THONET loại-cổ-tủ, bàn, ghế-danh-verniss tampon.

DUONG-DIEN

LỜI RAO CẦN KIẾP

Kính-cùng-Lục-châu-chư-qui-ti-dặng-cô: nhơn-vì-tôi-mới-chọn-dặng-một-chỗ-dất-dùng-hầm-ngôi-gạch-rất-tốt-nên-tôi-dã-lập-một-cái-lò-gạch-dễ-hiệu-là-Nam-thành-Phủ-tại-ngôi-vườn-Thủ-Thủ-tục-kêu-là-Vam-ca-mé-bên (Taman).

Lò-gạch-của-tôi-dây-tuy-mới-lập-mà-làm-dã-thứ-ngôi-gạch, như-là-gạch-tiểu, gạch-thước, gạch-tàu, ngói-dại-tiền, ngói-móc, ngói-ông.

Lại-tôi-cũng-có-trữ-bán-vôi, ciment, các-gạch-bích-toa-nữa.

Kính-xin-chư-qui-vị-thương-tình-như-cô-cần-dặng-các-môn-nội-trên-dây-xin-tôi-lưu-giao-tiếp-cùng-tôi, tôi-vì-cảm-on.

Chữ-nhơn
NGUYỄN-TRUNG-CHÂN
Làng-Bình-Quới

TIỆM

HÀ-PHƯỚC-SANH

Vinh-Phước — Sadre

Một-cảng-phố-trừ-dã-thứ-thuốc-Tây-Tân-thần-hiệu.

Đầu-thơm, giầy, viết, mực, đồ-học-trò-dặng.

Một-cảng-bán-xe-máy và đồ-phụ-tùng. Rượu-Tây, rượu-Tân, đồ-lộp và đồ-dùng-trong-dâm-tiệc.

Giầy, nón, giầy, giày-Bắc-kỳ, băng-Bắc, băng-Tân, lịch-may-y-phục-Annam.

Cũng-có-bán-dũ-thứ-thuốc-của-Tiệm-Nhi-Thiên-Dương-Cholon.

Tặng-trên-lầu-có-cho-nhơn-Phòng-ngủ.

Tiệm-này-buôn-bán-chắc-chắn và-ấp-rượu-từ-tử; giá-nơi-hoa-các-nơi.

Xin-dùng-bang-quang-cổ, tôi-lệ-lòng-dối-on.

Nay-kính-mời,
Chữ-nhơn: **HÀ-PHƯỚC-SANH.**

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHE MÂY

BOITNER

Réparation des Raquettes

Rue Tur n° 13

SAIGON

Tiệm-tôi-lập-ra-dã-lưu-17-năm-rồi, cũng-có-một-người-làm-ghe-mây-theo-kiểu-Hồng-kong, ghế-dã, ghế-dạ, ghế-ngồi, bàn-cổ-nỗ-cổ, dĩa-thẻ, dĩa-dang-rất-khéo-rất-đẹp, có-sửa-vết-mây, đồ-danh-trái-lồng-giấy-tê-lưu-các-tiền-khách. Xin-liệt-vi-các-chợ, thì-vui-lòng-tiếp-dãi.

TRAN-LONG cần-khẩn.

IMPRIMERIE DU CENTRE

Louis MINH

76, Boulevard Bonnard, Saigon, 76.

NHÀ IN « IMPRIMERIE DU CENTRE »

CÓ DỮ CÁC THƯ CHỦ

TÂY, QUỐC-NGŨ, ANNAM LỚN NHỎ ĐỀU CÓ

ĐÃ IN MAU MÀ GIÁ LẠI RẺ

TẠI ĐÂY CÓ ĐÓNG SÁCH DỮ KIỀU VÀ BÁN GIẤY

THI-THO'

TIỆM THỢ ĐÓNG

NGUYỄN-VĂN-ĐẠO, Bijoutier

Ancienne Maison NGUYỄN-VĂN-GIÁO

13, rue Schrader, Saigon

Kính-cùng-qui-Ông, qui-bà-đang-rủ: Nguyên-tiệm-này-ngày-trước-là-tiệm-của-NGUYỄN-VĂN-GIÁO, đã-mười-phần-rồi. Nay-người-cha-là-NGUYỄN-VĂN-ĐẠO-cũng-làm-dữ-nữ-trang-theo-kiểu-kim-thời, những-là-trạm, chuyền-kiến, chuỗi, bông-tai, nút-áo, vàng-dối, liên-càng, neo-bông, neo-dắt, đồng-chiếc, v.v. Dữ-thứ-kiểu-theo-kim-thời-cũng-như-ngày-trước-vậy. Xin-qui-Ông, qui-bà, muốn-dùng-môn-chi-xin-dối-gót-đến-tiệm-tôi, hay-là-viết-thư-mà-gởi-cho-bản-hiệu-thì-tôi-cũng-hết-lòng-làm-theo-ý. Qui-Ông, qui-bà-đang-môn-chi-thì-tôi-cũng-hết, lòng-cần-thận-mà-gởi-đến-cho-qui-Ông-qui-bà-dặng.

Kính-cô
NGUYỄN-VĂN-ĐẠO
Bijoutier, 13, rue Schrader, 13—Saigon

NAM CHIAU KHÁCH LẬU

NHÀ HÀNG CHO MUỐN

PHÒNG NGỦ

Ở đường Amiral-Courbet

số 29, 31, 33, 35, Saigon

Sửa-sang-rất-tinh-sạch, và-bôi-lộp-có-thu-tự. Vay-trừ-dây-cái-xin-trong-lục-châu-chư-qui-bà-qui-ông-có-dịp-đi-đến-Saigon, xin-vui-lòng-ghe-tận, an-ngủ-bước-đường, rất-cảm-tình-lạc-cô.

Chữ-nhơn: **LÊ-KHIÊM-NHƯƠN**
Quản-lý: **LÊ-SUM**
Cần-bạch.

HÀNG NHÀ LÀM RA : GIÁ BÁN THIẾT RẺ

TANG-KHANH-LONG chúng-tôi-mới-lập-thêm-một-hàng-tại-Hanoi-số-nhà-152 đường-Coton, chỉ-chuyên-chế-các-thứ-hàng-kể-ra-sau-dây:

Nón-Casque-trắng-vàng-sám, dũ-kiểu; Giầy-tây, giầy-hà-Annam, giầy-Nhật-bôn.

Chiều-trải-salon, và-cấu-thang; tapis-chất-chân; rượu-và-valises-bằng-da.

Ghe-sách-du, ghe-Thonet « chaises ».

Đèn-kim-trơn, và-cần, dũ-kiểu; hàng-bạc: xuyên, lân-th, lư, vãi-may-mùng, đồ-thêu, dentelles, ba-ton (cannes).

Nón-nữ « feutres » mua-tại-bên-tây. Và-khắc-các-thứ-con-dấu-bằng-dồng, bằng-dá, Cầm-Thạch-vân-vân.

Như-qui-khách-muốn-mua-thứ-gì-về-bên, sẽ-có-lời-nhiều-thời-xin-dối-gi-ước-lại-tiền **TANG-KHANH-LONG** số-nhà-10 đường-Calinal và-tiệm-nhánh **Đông-nam-Mỹ** số-90 đường-Bonnard; giá-cá-chúng-tôi-xin-tính-theo-như-ở-Hanoi.

Nay-kính-mời
TANG-KHANH-LONG
HANOI. — SAIGON.

HÀNG CHANH BÈN HUỆ-KY HIỆU

ASSOCIATED OIL COMPANY OF CALIFORNIA E. U. A.

Hàng: Associated Oil Company (trên các biển hiệu) làm đầy loại dầu có Đổng Phái ở đường Calinal mới là số 21 Saigon.

Điền-dây-tiếp-dũ: Associated Saigon, — Điền-dây-gi-đi-số-21

Dại-lý ở các tỉnh

Cholon. — Lương-dương-Kỳ.	Bach-lieu. — Văn-Hoà.	Canh-lieu. — Trần-Văn-Trung.
9 Avenue Jaurès.	Tân-thu. — Quên-Tên-Lai.	Chợ-bến. — Trần-Văn-Trung.
Bach-lieu. — An-Kim-Lai.	Saigon. — Lê-Văn-Trung.	Cần-thơ. — Trần-Văn-Trung.
Vinh-Trung.	Tiêu-thu. — Lê-Văn-Trung.	Chợ-bến. — Trần-Văn-Trung.
Chợ-bến. — Lê-Văn-Trung.	Saigon. — Lê-Văn-Trung.	Chợ-bến. — Trần-Văn-Trung.
Phước-phước. — Lê-Văn-Trung.	Saigon. — Lê-Văn-Trung.	Chợ-bến. — Trần-Văn-Trung.

Điền-sân-hiệu « CUP » kêu-là « BROCC ». — Thương-hải-hàng

Điền-sân-hiệu « CUP » kêu-là « TASSE ». — Tốt-nhiệt-hàng

Điền-sân-hiệu « CLOCH » kêu-là « HORLOGE ». — Tốt-bực-nhiệt

NHI-THIÊN-DƯƠNG

33, rue de Canton, Cholon

NHI-THIÊN-DƯƠNG ĐƯỢC TỬU

(Thuốc rượu Nhi-Thiên-Dương)

Thuốc-rượu-của-tiệm-Nhi-Thiên-Dương-là-một-thứ-thuốc-rượu-rất-quí, do-nơi-tiệm-chính-ở-tại-Quảng-Đông-tỉnh-Thành-gôi-lại; diện-niên-trưởng-thọ, đoạt-tạo-hóa-chi-công, xưa-nay-chưa-có-thuốc-rượu-nào-mà-bổ-dưỡng-nhơn-thần, điều-hóa-huyết-mạch-cường-tráng-tinh-thần-cho-bằng-thứ-rượu-thuốc-này, hề-ước-nó-thường-thi-một-mây-bồng-như-giá-trái-già-trẻ, hồn-màu-đều-dặng-được, thật-nó-là-bá-bổ-Thành-dược, công-hiệu-như-thần.

Nếu-ung-nó-cho-thường-thi-ắt-tiểu-trừ-bá-bệnh; tinh-thần-khương-kiến, định-dưỡng-nhơn-thần; khai-lý-kiến-vi, máu-mie-đều-dặng, nước-da-mịn-màng, những-người-mà-tiền-thiên-bất-túc, hậu-thiên-thất-diệu, thì-nên-ung-nó-cho-thường-mà-bổ-dưỡng. Đền-bá-mà-vàng-tiêu-giấy-thì-nên-dùng-nó, hoặc-muốn-an-thoai-Lão-sơn, thì-ung-nó-thuốc-rượu-này-khỏi-lo-hậu-hoạn.

Ấy-là-một-thứ-thuốc-VỆ-SANH-rất-nhơn-bổ-dưỡng.

Chư-tôn-có-mua-thi-hãy-nhình-cho-ký-cải-nhân-liệu-Ông-PIAT-nắp-của-hiệu-NHI-THIÊN-DƯƠNG-thì-mới-khỏi-làm-thứ-gì-uống-vào-sanh-bệnh.

Trị-những-các-chứng-kể-ra-sau-này:

- 1.—Người-còn-thiếu-niên-mà-dặng-nó-thì-khỏi-sợ-Tiên-thiên-bất-túc.
- 2.—Người-trung-niên-mà-nồng-nó-thì-khỏi-lo-bệnh-bất-thể-diệu.
- 3.—Người-lão-niên-mà-ung-nó-thì-khỏi-lo-bệnh-khi-suy-huyết-kiệt.
- 4.—Điền-bá-con-gái-mà-dặng-nó-thì-khỏi-lo-về-bệnh-thất-diệu.
- 5.—Người-văn-nhơn-dặng-nó-thì-có-ích-về-thần-trí-mở-mang.
- 6.—Người-thương-cổ-mà-dặng-nó-thì-có-ích-về-cùn-lao-mà-không-biết-mỏi.
- 7.—Những-kẻ-bỏ-Á-Phiên-mà-dặng-nó-thì-có-ích-về-khỏi-phục-nguyên-hình.
- 8.—Người-không-có-con-mà-dặng-nó-thì-ắt-nhiều-con-cháu-lần.

CÁCH DÙNG: Mỗi-bữa-trước-khi-ăn-cơm-5-phần-dồng-hồ-tay-theo-sức-mình-mà-cống.

Giá-tiền: (Về-lớn) 1 25
(Về-thường) 0 20

KY-HOANG BÈN

SỞ LÂM BÔNG HẠNG CEMENT VÀ THẠCH-CÁO

Ở trước-gare-xe-lửa-Xóm-dân-đường-Route-Basse-số-16-Cholon.

Kính-trình-cùng-qui-Ông-động-hay, tôi-có-lập-một-sở-bông-dục-làm-bằng-Cement-Thạch-cáo-để-gán-nhà-dã-thứ-kiểu, như-lều-cột (chapiteaux) c-c-cừ (ciel de porte) bằng-nóc-nhà (Tatière) Lang-cang (Balustr) bình (Vase) lại-cũng-có-lam-dễ-dễ-mà, như-mô-ba (Epaphe) khuôn-ấp-mà-dễ-dễ-kêu. Có-dùng-đồ-bằng-beton-arme-như-là: Ông-cống-từ-hai-tết-lọt-lồng-cho-tới-á-tết-lọt-lồng. Trụ-hàng-ráo, trụ-ranh-đất, nắp-dậy-ống-lớn-nhỏ, ghế-ngồi-người-sân, ngoài-vườn-cung-bằng-beton-arme, lại-có-làm-gạch-Cement-dễ-lọt-mủ, gạch-xây-nhà-bằng-beton-arme, lồn-môi-cá-có-kiến, lồn-nhỏ-dũ-kiểu, chậu-trồng-cây.

Nội-tắc-một-lời-như-thiết-môn-chi-làm-bằng-cement và-beton-arme-đều-có-dễ-dễ. Lại-tôi-có-lĩnh-dùng-cải-nhà, làm-bê, làm-hàng-ráo-bằng-Lang-cang-cement-hay-là-sông-lý-sử, cừ-ngổ-sắt, các-thứ-đồ-bằng-sắt-tôi-đều-có-thành-làm-hết.

Xin-qui-Ông-muốn-cần-dùng-môn-chi-xin-đến-nhà-thương-nghĩ, hoặc-gi-ước-lại-tiền-cũng-hết-âm-cải-nghiệp-ranh và-của-thanh-tinh.

Nay-kính
Hết-và-Son
Kính-đến

NAM-HOÀ-PRAT

SELLERIE HARNACHEMENT

N° 150, Rue d'Espagne — SAIGON

Tiệm-này-của-người-Annam, có-may-dễ-bắt-kể-ngựa, da-tây, da-dỏ, dũ-thú, lồn-môi-may-mềm-cho-xe-hơi, xe-ngựa, xe-kéo, và-vỏ-xe-hơi-bằng-may-dên-khi, (Vulcanisation) y-theo-lời-giao, bề-chỗ-củ-và-lại-không-có-tính-tiền.

1-lần-làm-ghe-nặng-người-có-ruột-gà (Hessort) lồn-bằng-da, nỉ-nhưng-lỗ-có-bóng; vỏ-lốp-dây-nhich-bằng-da-tây-theo-kiểu-kim-thời, rất-đẹp.

Tiệm-này-bán-mỗi-món-đều-giá-rẻ-hơn-các-tiệm-khách.

Qui-khách-trong-lục-châu-có-muốn-mua-hay-là-bất-việc-chi-xin-mời-đến-tiệm-tôi-thương-nghĩ, hay-là-viết-thư-thì-tôi-sẵn-lòng-thôi-âm-lập-tức.

Toàn-là-thy-Nam-ký-làm-trong-tiệm-này.

Chữ-nhơn-kính-đến,
Phan-Văn-Ngo.

DANH DÂY THẺP

Đề như vầy:

NHI-THIÊN-ĐƯƠNG

Cholon

DÂY THẺP NỔI

Số 658

NHI-THIÊN-ĐƯƠNG

DAI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CÓ BAN CÁC THUỐC CAO ĐƠN HUỖN TÂN RẤT THIÊN HIỆU NHƯ SAU NÀY:



1. — Sâm-nhưng-bổ-nguồn-vệ sanh-huân Hợp kiến 1 huân lớn giá 1500	10. — Bạch-trùng-cao mỗi thố già là 0500	19. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi gói giá là 0500	28. — Vạn-ứng-phật-don ve lùn ve trung 0 50	37. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	46. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	55. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
2. — Phụ-khoa-kim-phụng-huân mỗi hợp giá là 1 00	11. — Tề-sanh-dược-thủy mỗi ve già là 0 10	20. — Bật-dộc-dược-cao mỗi thố già là 0 30	38. — Vạn-ứng-phật-don ve lùn ve trung 0 50	47. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	56. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	65. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
3. — Thiên-liệu-phát-linh-huân mỗi gói giá là 0 16	12. — Sắt-nha-huân-phần (Thuốc bột để đánh răng) giá mỗi thố 0 30	21. — Nhi-thiên-cao mỗi thố già là 0 80	39. — Vạn-ứng-phật-don ve lùn ve trung 0 50	48. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	57. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	66. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
4. — Khai-vị-bách-cam-tích-nổi gói giá là 0 10	13. — Đường-lâm-ninh-thần- huân: Hợp giấy 6 huân giá 6 00	22. — Tiên-thực-huân mỗi hợp già là 0 50	40. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	49. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	58. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	67. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
5. — Vạn-ứng-như-thiếu-dầu mỗi ve già là 0 26	14. — Sâm-nhưng-bổ-thần-huân: Hợp giấy 6 huân giá 0 60	23. — Thanh-tạng-huân mỗi ve già là 0 40	41. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	50. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	59. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	68. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
6. — Nhi-khoa-cần-cơ-tân mỗi gói giá là 0 25	15. — Trâm-châu-phần mỗi thố già là 0 35	24. — Sa-hu-phát-bá-thảo-giũ (dầu xốt tóc) mỗi giá 0 30	42. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	51. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	60. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	69. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
7. — Vạn-ứng-hóa-dâm-chỉ-khai- tân mỗi gói giá là 0 15	16. — Tây-thi-lô mỗi ve già là 0 50	25. — Tiên-dược-cao(thuốc xốt lát) mỗi thố giá là 0 20	43. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	52. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	61. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	70. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
8. — Thần-biêu-nhân-dược-thủy mỗi lon giá 1 00	17. — Phỉ-phát-phát-linh-huân mỗi ve giá 0 10	26. — Phong-thập-cao-dược (thuốc đàn tặc) mỗi bao một mười giá 0 20	44. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	53. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	62. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	71. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
9. — Sưu-dộc-linh-dược mỗi ve thuốc nước và huân giá là 3 00	18. — Bồ-phế-chỉ-khai-huân mỗi gói 0 10	27. — Kim-sắc-bổ-huân mỗi ve già là 2 00	45. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	54. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	63. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	72. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
	19. — Vạn-ứng-như-phật-trà mỗi mỗi hợp giá là 0 90	28. — Vi-tế-sanh-Chế-trần-huân khách giá là 0 42	46. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	55. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	64. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	73. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
		29. — Ngoại-khoa-bạch-tho-giũ ve lớn 1 40	47. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	56. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	65. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	74. — Đan-xo mỗi ve già là 0520
		Ve trung 0.40 ve nhỏ giá là 0 25	48. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	57. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	66. — Đan-xo mỗi ve già là 0520	75. — Đan-xo mỗi ve già là 0520

PAI NGŨA THUỐC G I A

Kính lễ từ với Lạc-Châu Cao-Tôn
dược rõ, những các thứ thuốc Cao.
Đon-Huân-Tân của bốn Đường đều
là thuốc của ông Lương-Y Vi-Tề-
Sinh bên thân ra công chọn lựa các
thứ Thành-Dược nơi mây Danh-San
nào chế luyện cho tâu thiên tâu mỹ,
rồi mới đem ra mà cứu chúng giúp
đời, dùng hình ông Phật mà làm kỷ
hiệu.

Xưa nay cứu sống mạng người lấy
số ngàn muôn mà kể, khắp cả Hoàn-
Cầu đều xưng danh tụng đức, thiết
bồn Đường mừng chẳng xiết chi.

Chẳng dễ mới đây lại có kẻ gian nò
giục đồ tư lợi, chẳng kể tôn nhơn nên
nó dùng các thứ thuốc rất xấu hèn
mà chế ra thứ Cao-Đon-Huân-Tân
rồi nó để hiệu là... Tiên-Đường-giáo-v.v
rồi nó nhái theo kiểu của bốn Đường
mà làm những bao, những hộp, những
ve, giống tựa tựa như của bốn Đường
vậy mà gói bán các nơi, song hãy
xem cho kỹ thì ai biết giá chơn.

Vậy từ đây, nếu Chư-Tôn có mua
thuốc của bốn Đường thì phải nhìn
cho kỹ chữ hiệu Nhi-Thiên-Đương
và hình ông Phật-Mập thì mới làm
thuốc giá.

Cholon, Đường Canton số 38,
NHI-THIÊN-ĐƯƠNG chủ-nhơn cần
cáo.

XUỐNG THỢ-MỘC CHẠM VÀ CÁN HIỆU LÀ:

« MICHEL NGUYỄN-HIỆP-HOÀ »

Tại Lái-thiệu Quay E. Outrey

Có đóng sẵn đủ các thứ bán, ghế, tủ vàng v.v. toàn bằng
cây Trắc, Cẩm-lai, Gô và có đủ thứ mặt-dá Cẩm-thạch lớn
nhỏ và làm làm theo kiểu.

Đã hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được vào
lòng cũng khen ngợi lắm. Có sẵn nhiều món rất xinh đẹp, để
cho quý ông muốn chọn đồ khéo và vừa ý, thì nên gởi thư mà
thương nghị với Xuống-thợ-mộc này.

ĐỒ CÁN, ĐỒ TRƯU VÀ HOA-LÝ

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NHIỆM

Đường Copage, số 204 (góc chợ mới), Saigon

GIÁ RẺ:

Tiệm này có trữ đủ các đồ CÁN DỪNG VẼ ĐÈN KHI NHƯ DÂY ĐÈN
BÓNG ĐÈN, QUẠT MÂY ĐIỆN, BÀN ỦI ĐIỆN và đủ các kiểu
ĐÈN THÁP BẢNG DÂY SANG VÀ DÂY LỬA CỎ MĂNG SÔNG VÀ HANG
TƠ LỰA BẮC-KY.

Bán sỉ và bán lẻ giá rẻ.

THIỆT-NHIỆP-XUỐNG

E. NAM & L. LUC FRÈRES
đường Pellerin môn bài số 132, 134
SAIGON

Bản hiệu chuyên việc tu hồ máy
viết, tô-sát đủ kiểu.
Bản vẽ bằng và các thứ kim khí rất
tuyệt.

Nhà sáng và đủ các thứ kim khí.
CHUYÊN NGHỀ. — Máy dao lớn
nhỏ, mỗi loại, dao cạo vụn vụn, dùng
máy điện để mài thật bền. — Soudure
Autogene.

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu vẽ
tấm thường và đáng chú.

RÈN GIƯỜNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUẾ-VIÊN

LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa và rào sắt, cửa ngõ rào sắt đủ
kiểu để rào nhà.

Làm kiềng huế-mỹ và kiềng thường.

Ông khóa và chìa khóa thiết chế.

Có làm đồ thái-lôi (paratonnerre)
chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe-
máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lạc-linh.

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

Diệc-Hương

LÒ LÀM XÀ BONG (Savonnerie)

Quai des Jonques số 115 Cholon

Có làm đủ thứ xà bông thường dùng
như xà-bông của lạng-xây mà giá
hàng rẻ hơn nhiều là vì xà-bông làm
tại đây khỏi thể xuất cảng nhập cảng



A. DENHOLM

N° 36-38, Rue Lefebvre, N° 36-38

SAIGON

SAIGON

THIÊN NGHỆ VẼ

VIỆC RÁP MÁY

XÂY LỬA GAO

Nhà ráp máy 20 cũ

nhỏ máy từ 10 tấn

cho đến 50 tấn ở

tại Đông-pháp.

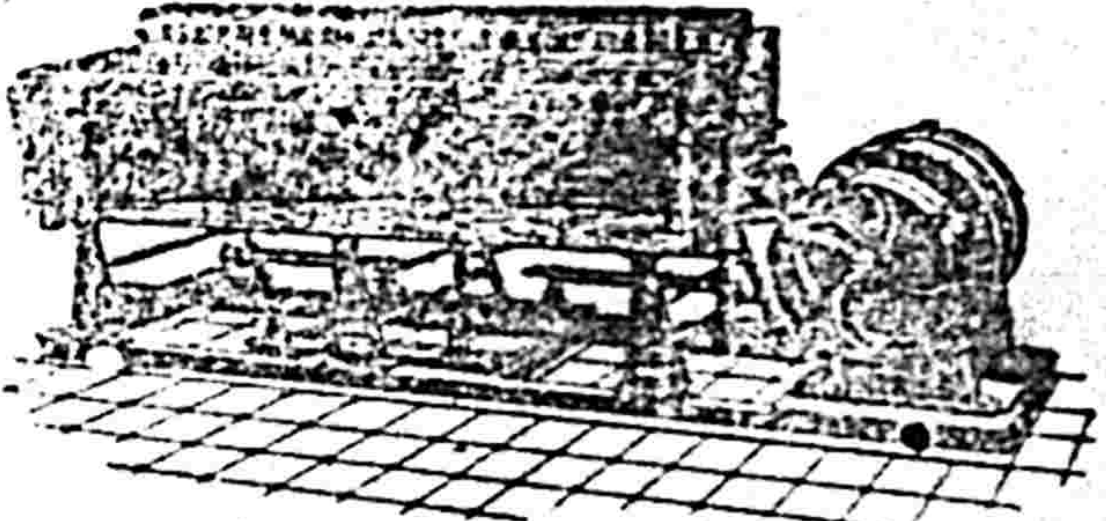
Các kết cấu chế

vẽ sự lên gao xây ra

đường bao liên lạc ở

lưu bị công tốt của

một nước.



NGUYỄN GIÀN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẦN

EMPIRE — VÁN VÁN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ

NƠI SỐ-ĐỀ V. V. GIÁ PHẢI CHĂNG

Ngề mới trong am

Xin các ngài lưu-ý, tôi mới mở ra một

tiệm họa chơn dung Trước tôi đã giúp nhiều

nhà họa chơn dung trừ danh. Tiệm mới lập

là đã đặt nhiều nhà danh gia mà khen.

Hình vẽ thiết in hình sống tự nhiên, có

tiếng thán. Mỗi họa chơn dung Đức Kiêm

thượng. Vẽ đủ thứ theo kiểu Âu-châu. Như

lạ:

Encre de Chine — Mực tàu, couleur aqua-

relle — Màu vẽ vô giấy, nước velours Màu

đen mịch, couleur sépia — Giống màu mực

quần, peinture à l'huile — Dầu màu vẽ bô.

Nếu tiếm tôi có vẽ không giống không lấy

tiền công. Có lãnh vẽ đủ thứ sơn thủy và

chim thú. Như lục-châu các ngài, muốn vẽ

gửi thư hỏi giá cả phẩm-minh, hoặc không

có hình chụp, bốn tiếm coi người mà vẽ

cũng được đẹp vậy. Muốn gởi thư do nơi

đấy.

BẶNG-VĂN-KY

N 5, Rue Martin des pailères

Près de la gare de Dakao

SAIGON

TIỂU-THUYẾT

CÂY ĐẰNG MÙI DỜ I

(Tiếp theo)

Ba-Thời nghe con nói chừng nào
thì trong lòng càng buồn chừng nấy.
nên ngồi rưng-rưng nước mắt không
nói chi hết. Ăn cơm rồi mẹ con gái
cửa tắt đèn đi ngủ. Ba-Thời nằm im-
lim, còn thẳng đứng cũng nằm nhìn
khe không dứt. Vừa hết nửa canh
môt, trong ngoài đều lặng lẽ, duy có
tiếng dế kêu đéo-đáo với gió thổi là
lào-xào mà thôi. Thằng Được nằm,
cặp mắt còn lim-dim, thỉnh thoảng
ngoài sân có tiếng người đi động đất
rồi bày vệt trong chướng là rõ, chớ
vàng trước cửa sủa rần, Ba-Thời
miệng thì hỏi « ai đó? », tay thì kiếm
hộp quẹt bật đèn. Ngoài sân có
tiếng người đáp rằng: « Tao chó ai,

mở cửa chút, có thằng nó về đây. »

Thằng Được nghe tiếng thì biết
tiếng câu hai nó là Lê-văn-Tiết, lại
nghe nói « có thằng nó về đây » tuy
không biết thằng là ai, song nó nghĩ
là tia nó về, nên lật đật chạy ra đằng
thấy mặt cha một chút. Nó vừa bước
ra tới bộ ván để dựa nhà thì má nó
đã mở cửa rồi. Nó đứng dựa đầu
ván mà chờ thì Lê-văn-Tiết ở ngoài
bước vô trước, rồi có một người lạ
mặt, đầu bích một cái khăn nhiều
trắng, mình mặc quần lảnh đen lưng
xanh, áo bà-ba lụa trắng dài phủ
mồng tròn, tay cắp một cây dù mây
cân cong như mỏ dơi xoay lượn.

Ba-Thời để chông đèn trên ván dựa,
rồi qua bên cái chông để phía tay
trái mà ngồi. Lê-văn-Tiết ngồi dựa
cái đèn, còn người lạ mặt ấy để cây
dù trên ván rồi cũng ngồi dựa một
bên đó. Thằng Được đi lần lại ngồi
một bên má nó, cần thì thò má gãi
con heo quăn nằm dưới sân, còn mắt

thì ngó người lạ mặt đó trên trên rồi
day qua liếc má nó. Hai người vô nhà
rồi lần thỉnh không nói chi hết, một
lát Ba-Thời mới hỏi người lạ mặt ấy
rằng:

— Minh về bao giờ?

— Về mấy bữa này.

— Về mấy bữa này ở trong nhà hay là

ở đâu?

— Ở trong chớ ở đâu.

Hai người hỏi nhau có mấy lời kể

Lê-văn-Tiết đứng giữa mà nói rằng:

« Để tôi về tới lần trâu vô chuồng,

Được ba nó nghĩ rồi sáng mai lại

nói chuyện chơi nhé. »

Lê-văn-Tiết đỡ cửa ra về rồi, Trần-

văn-Hữu với Ba-Thời ngồi lần thỉnh,

không nói chuyện chi nữa hết. Cách

một lát Ba-Thời vô đầu thẳng Được

rồi hỏi nhỏ nhỏ rằng: « Khuya rồi,

thời đi ngủ đi con, ngồi làm chi đó. »

Thằng Được leo xuống đất mà đi vô

bường, chừa thì đi, mà mắt thì ngó

chàng tên Hữu, trong lòng trông coi

cha có hồi đến mình chẳng, nào dè
tên Hữu đã không thêm nói tới, mà
lại liếc ngó theo nó, bộ mặt hầm hầm,
xem thấy phát sợ. Thằng Được vừa
vô khỏi cửa buồng bỗng nghe cha nó

hỏi mà nó rằng: « Con của mày đó

phải hôn? »

Ba-Thời thở dài rồi nói nhỏ nhỏ

với chàng rằng: « Để rồi tôi nói hết

chuyện đó cho mình nghe. »

Thằng Được leo lên giường nằm

lần th nh, nhắm mắt giả đồ ngủ, mà

trong trí nó cứ tưởng tới người lạ

mặt đó hoài, không biết người ấy có

phải là cha nó hay không. Ban đầu

nó chắc là phải, bởi vì hồi chiều mẹ

nó có nói cha nó gần về, mà người

này ở đâu là, thuở này nó không

biết, nếu không phải là cha nó, sao

câu nó đặc lại, rồi mà nó kêu bằng

« mình » lại hỏi « về bao giờ ». Nghĩ

như vậy rồi nó lại nghĩ mà nếu

người đó là cha nó sao coi bộ không

thương nó, mà lại ngó nó lườm-lườm

đừ vậy. Nó vãi thán cho người đó
đứng phải là cha nó, bởi vì nó thấy
nó sợ quá, nếu có cha mà cha như
vậy chỉ bằng không có cha, ở một
mình với mà như thuở này vậy còn
vui hơn.

Ở ngoài im-lim, một lát nó nghe
có người lấy cây gài cửa, rồi lần lần
đi vô buồng. Nó lên mở mắt hi hi
mà dòm thì thấy má nó lấy cái gối

rồi ôm đi ra ngoài nữa. Nó không
hiểu vì cớ nào mà nó không vô mà
ngủ, còn ở ngoài cũng không nói
chuyện mà thức dỗi đèn làm chi cho

hao đầu. Nó đương suy nghĩ như
vậy liền nghe hai người nói chuyện
vội nhau. Ban đầu mà nó hỏi:

— Mấy năm nay mình đi làm ăn

khá hay không?

— Sao lại không khá.

— Khá sao không về, bỏ tôi ở nhà

cực khổ hết sức vậy?

— Về làm giống gì?

— Như mình đi mình tình không
về, thời hồi đó dắc tôi đi theo, chớ
sao lại bỏ tôi lưu đổng ở nhà vậy.

— Mày ở nhà sướng hông chết,
còn ức nỗi gì.

— Mình đương có nói vậy. Sướng
giống gì. Tôi biết hết; mình mắc dắc
con vợ bẻ bên Cầu-Được đi với

mình, nên không chịu dắc tôi đi chờ
gì.

— Ờ, tao dắc vợ bẻ đi đa, mày làm
sao tao?

— Nói chuyện mà nghe vậy chớ ai
làm sao mình được.

— Tao đi, mày ở nhà mày có được
một đứm con, còn ức-hiếp nỗi gì nữa
mà nói.

(Sưu sê tiếp theo)

